

Số: 1129 /QĐ- CCKL

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2024
Kinh phí thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng
theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ
Đơn vị: Chi cục Kiểm lâm

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC KIỂM LÂM

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 54/2015/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thành lập Chi cục Kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 1111/QĐ-SNNPTNT ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc kinh phí thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-P ngày 30/6/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1092/QĐ-CCKL ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Kiểm lâm về việc kinh phí thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-P ngày 30/6/2024 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng hành chính, tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách năm 2024 thuộc Kinh phí thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, cụ thể như sau:

Tổng dự toán giao bổ sung năm 2024: 7.176.900.000 đồng

Bằng chữ: Bảy tỷ, một trăm bảy mươi sáu triệu, chín trăm nghìn đồng.
(Có phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Trưởng phòng: Hành chính, tổng hợp; Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên; Tổ chức, tuyên truyền và xây dựng lực lượng; Thanh tra, Pháp chế; Sử dụng và Phát triển rừng và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận: *au*

- Như điều 3;
- Sở NN&PTNT (b/cáo);
- Lưu: VT, KTT.



Lê Ngọc Tuấn

DỰ TOÁN THU - CHINGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỎ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số: 1129 /QĐ-CCKL ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Kiểm lâm)
(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

ĐVT: triệu đồng

TT	NỘI DUNG	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	VP Chi cục	HKL huyện Phong Điện	HKL huyện Quảng Điện	HKL KBT TN Phong Điện	HKL Thị xã Hương Trà	HKL Thành phố Huế	HKL huyện Phú Vang	HKL Thị xã Hương Thủy	HKL huyện Phú Lộc	HKL huyện Nam Đông	HKL huyện A Lưới	HKL KBT Sao la	ĐKLCD &PCCCR số 01	ĐKLCD &PCCCR số 02
I	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	7.176,900	7.176,900	1.191,600	396,100	271,100	484,800	632,600	490,300	185,200	445,300	519,600	803,700	835,000	324,300	384,200	213,100
A	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC	7.176,900	7.176,900	1.191,600	396,100	271,100	484,800	632,600	490,300	185,200	445,300	519,600	803,700	835,000	324,300	384,200	213,100
1	Lương và các khoản đóng góp (Tăng lương cơ sở)	5.946,700	5.946,700	961,300	328,300	223,100	403,800	524,700	403,100	150,200	368,900	436,100	676,600	706,300	274,200	315,000	175,100
2	Chế độ tiền thưởng	1.230,200	1.230,200	230,300	67,800	48,000	81,000	107,900	87,200	35,000	76,400	83,500	127,100	128,700	50,100	69,200	38,000
	TỔNG CỘNG	7.176,900	7.176,900	1.191,600	396,100	271,100	484,800	632,600	490,300	185,200	445,300	519,600	803,700	835,000	324,300	384,200	213,100